

Số: 1873/GDĐT

Cần Giờ, ngày 12 tháng 12 năm 2022

V/v tổ chức kiểm tra và báo cáo
sơ kết học kì I học năm học
2022 - 2023 cấp Tiểu học

Kính gửi: - Hiệu trưởng các trường Tiểu học;
- Hiệu trưởng Chuyên Biệt Cần Thạnh.

Căn cứ Thông tư số 30 /2014/TT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 08 năm 2004 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học (Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành đánh giá học sinh tiểu học (Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT);

Căn cứ công văn số 4903/SGDĐT-GDTH ngày 7 tháng 12 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra định kì HKI cấp tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ công văn số 1570/GDĐT-TH ngày 02 tháng 11 năm 2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn đánh giá HS cấp tiểu học kể từ năm học 2018-2019;

Văn bản 1866 /GDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn đánh giá học sinh tiểu học môn Tiếng Việt theo Thông tư 27/2020/ TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra định kì, Hướng dẫn đánh giá học sinh tiểu đã triển khai.

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức Kiểm tra cuối học kỳ I và việc chuẩn bị sơ kết HKI năm học 2022 – 2023 như sau:

1.Hướng dẫn tổ chức Kiểm tra cuối học kỳ I:

Hiệu trưởng nghiên cứu, tổ chức triển khai đến tất cả thành viên trong đơn vị được biết và thực hiện theo đúng yêu cầu của công văn số 4903/SGDĐT-GDTH ngày 7 tháng 12 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (đính kèm); công văn số 1570/GDĐT-TH ngày 02 tháng 11 năm 2019 của phòng GDĐT (đính kèm)

Hiệu trưởng tổ chức rút kinh nghiệm việc ra đề của trường ở giữa HKI từ nội dung Phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai và từ đề của đơn vị đã tổ chức kiểm tra ở giữa HKI.

Trong quá trình tổ chức ra đề cần chú ý xây dựng: Ma trận nội dung, ma trận

đề, đề, đáp án cụ thể rõ ràng. Đề được xây dựng theo đúng tỉ lệ, mức độ của từng môn quy định. Lưu ý:

- Môn tiếng Anh các đơn vị cần lưu ý thêm các nội dung tại công văn 1287/GDDT ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh cấp tiểu học

- Môn Khoa Sử Địa: Nội dung tại trang 5, mục 3.3 (môn Khoa Sử Địa) công văn 4903/SGDDT-GDTH về hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra định kì cuối học kì - cấp tiểu học, năm học 2022-2023 số lượng câu hỏi không quá 10 câu cho mỗi bài kiểm tra (thay cho nội dung: không quá 8 câu) phù hợp với nội dung với nội dung trong văn bản số 3392/SGDDT-GDTH ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Sở GDĐT Về Hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2022 – 2023.

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng cần kịp thời tư vấn giúp đỡ cho giáo viên trong quá trình triển khai thực hiện. Hiệu trưởng lưu ý phân công cụ thể các thành viên ra đề và duyệt đề và chịu trách nhiệm về việc ra đề kiểm tra tại đơn vị.

1.1. Thời gian kiểm tra:

1.1.1 Từ ngày 26/12/2022 đến ngày 04/1/2023:

Các trường tổ chức KTĐK Môn ít tiết:

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra cho phù hợp với tình hình của đơn vị (hoàn tất khâu chấm bài, thống kê chậm nhất ngày 04/01/2023, khuyến khích các trường thực hiện kiểm tra trong tuần ngày 26/12 đến 31/12/2022).

1.1.2. Thời gian KTĐK môn Toán và môn Tiếng Việt:

- Các trường tổ chức KTĐK Môn Toán và môn Tiếng Việt (khối 1,3,5):

+ Ngày 03 tháng 01 năm 2023 (thứ ba) tổ chức KTĐK môn Tiếng Việt:

- Phần kiểm tra viết: Chính tả, Tập làm văn (lớp 1: phần viết)
- Phần kiểm tra đọc: Đọc thầm
- Trường mở đề lúc : 7 giờ 15 phút
- Thời gian kiểm tra: buổi sáng lúc 7h30 phút.

+ Ngày 4 tháng 01 năm 2023 (thứ tư) tổ chức KTĐK môn Toán và Đọc thành tiếng (Phần kiểm tra đọc).

- Các trường tổ chức KTĐK Môn Toán và môn Tiếng Việt (khối 2,4): ngày 5/01/2023 và 6/01/2023. Thời gian từng môn như khối 1,3,5.

- Các trường tổ chức chấm bài môn Toán và Tiếng Việt chiều ngày 5/01/2023, ngày 6/01 và ngày 9/01/2023.

- Các trường tổ chức chấm bài môn Toán và Tiếng Việt và hoàn tất đánh giá, thống kê: vào các buổi chiều ngày 5/01/2023, ngày 6/01/2023 và ngày 09/01/2023 (buổi sáng vẫn học bình thường, buổi chiều học sinh nghỉ chấm bài). Hiệu trưởng cần thông báo cho phụ huynh HS và học sinh biết thời gian kiểm tra và thời gian chấm kiểm tra (thời gian cho học sinh nghỉ); Các tiết học buổi chiều ngày 5/01, ngày 6/01 và ngày 9/01 được nhà trường lên kế hoạch dạy trong tuần từ 9/01 đến ngày 14/01/2023.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra chuyên đề kết hợp với công tác tổ chức KTĐK HKI tại các đơn vị.

2. Công tác sơ kết HKI:

Căn cứ vào kế hoạch năm học để thực hiện “Báo cáo sơ kết năm học”. Nội dung báo cáo cần tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm mà kế hoạch năm học đã đề ra (theo mẫu sơ kết năm học 2022-2023, chuyển mail cho các trường). Cần báo cáo cụ thể những thuận lợi, khó khăn, các giải pháp chỉ đạo, thực hiện và một số sản phẩm để minh họa cho những kết quả đạt được bằng hình ảnh, video, clip,...gửi về cho phòng Giáo dục và Đào tạo.

Tóm tắt các nội dung hoạt động nổi bật của đơn vị trong năm học (từ 5-7 dòng) sau phần báo cáo, gửi về phòng Giáo dục và Đào tạo để phục vụ cho công tác sơ kết.

Thời gian gửi Thống kê và Báo cáo sơ kết HKI:

- + Thống kê: ngày 10/01/2023 (bằng mail –theo địa chỉ tổ tiểu học)
- + Báo cáo sơ kết năm học (bằng văn bản và mail –theo địa chỉ tổ tiểu học) chậm nhất là ngày 12/01/2023.

Hiệu trưởng các trường báo cáo sơ kết việc thực hiện dạy và học bộ môn tiếng Anh về phòng GDĐT. Đồng thời nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có) bằng văn bản và qua địa chỉ mail khaothi.pgdcangio.hcm@moet.edu.vn theo văn bản chỉ đạo.

Gửi ma trận nội dung, ma trận đề, đề kiểm tra, đáp án tất cả các môn về Tổ tiểu học (thực hiện theo văn bản văn số 1570/GDĐT-TH); Riêng đề kiểm tra môn Tiếng Anh các trường gửi bằng file qua địa chỉ mail khaothi.pgdcangio.hcm@moet.edu.vn

Hiệu trưởng các trường tiểu học tiến hành sơ kết việc thực hiện thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018 và báo cáo công tác bồi dưỡng chuyên đề gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo (tất cả các Báo cáo gửi bằng văn bản và mail –theo địa chỉ tổ tiểu học) trước ngày **26/12/2022**.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng triển khai đầy đủ văn bản này đến tất cả giáo viên trong nhà trường cùng toàn thể hội đồng sư phạm nắm vững yêu cầu, nhiệm vụ để thực hiện nghiêm túc KTĐK và báo cáo sơ kết HKI. Nếu có vấn đề phát sinh thì Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn tiếp. Trong quá trình thực hiện có khó khăn thì Hiệu trưởng liên hệ trực tiếp với tổ tiểu học./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lãnh đạo (Bà Phượng, Bà H.Mai);
- Các thành viên Tổ Tiểu học;
- Chuyên viên tổ THCS (Ô P.Long);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**PHÒNG
GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO**

Trần Thị Hoàng Mai



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 4903 /SGDDĐT-GDTH
Về hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra
định kì cuối học kì cấp tiểu học
năm học 2022-2023

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 1 năm 2022

Kính gửi: Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Đức và các
quận huyện.

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo
dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học
ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ
Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo
dục và Đào tạo về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của Ủy ban nhân dân Thành
phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục
mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí
Minh;

Căn cứ Công văn số 3392/SGDDĐT-GDTH ngày 19/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào
tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 3694/GDDĐT-TH ngày 24/10/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo
Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn đánh giá học sinh cấp tiểu học kể từ năm học 2018-
2019;

Căn cứ Công văn số 3863/GDDĐT-TH ngày 18/11/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo
Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư
27/2020/TT-Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ tình hình thực tế tại Thành phố Hồ Chí Minh,

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra định kì cuối học kì
cấp Tiểu học năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

1/- Mục tiêu

Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh, coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố
gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng,
năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan.

Tuyệt đối không tạo ra áp lực kiểm tra định kì đối với học sinh, chỉ xem như một
hoạt động đánh giá định kì thông thường hằng ngày dành cho các em.

2/- Thời gian

Thời gian tổ chức kiểm tra định kì các môn học và hoạt động giáo dục căn cứ vào
phân phối chương trình, chuẩn kiến thức kĩ năng của từng khối lớp. Tuy nhiên các Phòng
Giáo dục và Đào tạo có thể linh hoạt bố trí tránh cận các ngày lễ được Nhà nước quy định
trong năm hoặc các ngày có ý nghĩa khác.

Thời gian kiểm tra do các Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường tiểu
học sắp xếp cho hợp lý, phù hợp, cân đối giữa các khối lớp theo kế hoạch năm học.

3/- Tổ chức ôn tập, phụ đạo cho học sinh

Trường tiểu học cần xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh và có kế hoạch phụ đạo riêng cho học sinh tiếp thu kiến thức còn chậm và gặp khó khăn trong học tập; thông báo lịch kiểm tra, phối hợp cùng gia đình nhằm chuẩn bị các điều kiện học tập thật tốt cho học sinh. Tuyệt đối không chạy theo thành tích để đối phó, gây áp lực, tạo không khí căng thẳng, nặng nề cho giáo viên, học sinh và gia đình các em.

Việc tổ chức ôn tập được thực hiện ngay trên lớp học, không giao bài tập về nhà đối với lớp học 2 buổi/ngày; không soạn đề cương, bài mẫu bắt buộc học sinh làm, không tổ chức học thuộc lòng bài mẫu. Giáo viên cần hướng dẫn cho học sinh cách tự học, ôn tập.

4/- Việc tổ chức kiểm tra định kì

4.1. Đối với lớp 1, 2, 3

Thực hiện theo điều 7 Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học. Đề kiểm tra phù hợp yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với từng khối lớp, từng mạch kiến thức, kĩ năng và cách triển khai các mạch này trong sách giáo khoa nhà trường sử dụng, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;

- Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;

- Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

Giáo viên cần soạn ma trận đề trước khi soạn đề kiểm tra, ma trận đề của mỗi giáo viên cần được tổ chuyên môn thống nhất, cán bộ quản lí xem và góp ý và phê duyệt trước khi có thể sử dụng để biên soạn đề.

4.2. Đối với lớp 4, 5

Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn 3694/GDĐT-TH ngày 24/10/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn đánh giá học sinh cấp tiểu học kể từ năm học 2018-2019.

4.3. Hướng dẫn cụ thể đối với từng môn học: Xem phụ lục đính kèm.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai đầy đủ các nội dung của văn bản này đến tất cả trường tiểu học (kể cả các trường tư thục, trường phổ thông nhiều cấp học). Hiệu trưởng các trường tiểu học tổ chức hướng dẫn cho tất cả thành viên hội đồng sư phạm nắm vững yêu cầu, nhiệm vụ để thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VP, TH. 



PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN KIỂM TRA ĐỊNH KÌ THEO TỪNG MÔN HỌC

(Đính kèm theo công văn số 4303 /SGDDT-GDTH ngày 03 tháng 12 năm 2022)

1/- TIẾNG VIỆT

1.1. Về ma trận:

Xây dựng ma trận cho cả năm học, từ đó xác định những kiến thức, kỹ năng cần đánh giá ở mỗi kì. Ma trận được xây dựng cần có sự bàn bạc, thống nhất trong tổ, khối chuyên môn. Linh hoạt điều chỉnh tỉ lệ điểm giữa đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng với kỹ năng đọc hiểu, kỹ năng viết kỹ thuật với kỹ năng viết đoạn văn, văn bản đối ở mỗi khối lớp. Linh hoạt điều chỉnh tỉ lệ cho các mức độ câu hỏi, bài tập.

1.2. Về nội dung:

Thiết kế đề đánh giá định kì theo định hướng tiếp cận năng lực học sinh. Khuyến khích sử dụng văn bản ở ngoài sách giáo khoa cho các nội dung đánh giá. Chú trọng thiết kế câu hỏi, bài tập tạo cơ hội cho học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng được học vào giải quyết vấn đề; hình thức câu hỏi đa dạng; tránh những câu hỏi, bài tập mang tính lý thuyết hoặc có đáp án không tường minh, gây tranh cãi.

1.3. Về hình thức:

Bài đánh giá định kì cần được thiết kế khoa học, diễn đạt trong sáng; Tránh tách riêng các nội dung thành nhiều bài đánh giá.

1.4. Về đáp án và biểu điểm:

Soạn chi tiết cho từng nội dung đánh giá.

2/- TOÁN:

2.1. Về ma trận:

Căn cứ theo Phụ lục 2 Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của từng khối lớp đã được xây dựng trong kế hoạch giáo dục nhà trường đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3; căn cứ vào nội dung dạy học, hệ thống các chuẩn kiến thức, kỹ năng được quy định trong chương trình của môn học đối với lớp 4 và lớp 5 để xác định yêu cầu cần đạt, phạm vi và nội dung kiểm tra đến thời điểm kết thúc học kì 1.

Số lượng câu hỏi phụ thuộc vào mức độ quan trọng của mỗi nội dung cần đánh giá, lượng thời gian làm bài kiểm tra và số điểm quy định cho từng mạch kiến thức, từng mức độ nhận thức.

Căn cứ vào thời lượng, nội dung chương trình để xây dựng ma trận cân đối giữa các mạch kiến thức, có thể linh hoạt để lồng ghép các mạch kiến thức.

Đối chiếu từng nội dung kiểm tra với bảng tiêu chí quy định các mức độ nhận thức theo Thông tư 27 đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3; theo Thông tư 22 đối với lớp 4 và lớp 5 để quyết định câu hỏi ở mức độ nhận thức nào.

Tỉ lệ giữa các mức độ nhận thức đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3: mức 1 khoảng 50%, mức 2 khoảng 30%, mức 3 khoảng 20%.

Tỉ lệ giữa các mức độ nhận thức đối với lớp 4 và lớp 5: mức 1 khoảng 40%, mức 2 khoảng 30%, mức 3 khoảng 20%, mức 4 khoảng 10%.

Sau khi lập bảng ma trận hai chiều cần kiểm tra lại toàn bộ các thông số để đảm bảo đúng cấu trúc, đủ lượng câu hỏi, đúng tỉ lệ điểm cho các mức độ nhận thức; đảm bảo tỉ lệ giữa các mạch kiến thức; tỉ lệ giữa hai hình thức trắc nghiệm, tự luận.

2.2. Về nội dung:

Căn cứ vào ma trận đã thiết kế để xây dựng hệ thống câu hỏi, nên đa dạng hình thức trắc nghiệm. Nội dung cần tập trung kiểm tra sẽ được ưu tiên chọn trước, các nội dung khác sẽ được cân nhắc lựa chọn sau.

Các câu hỏi phải đảm bảo tính chặt chẽ, logic với câu lệnh rõ ràng.

Mỗi mức độ nhận thức phải đảm bảo phân hóa được đối tượng học sinh trong quá trình đánh giá. Tránh ra nhiều các câu hỏi quá dễ (HS nào cũng làm được) hoặc những câu hỏi quá khó (không HS nào làm được).

2.3. Về hình thức:

Hình thức kiểm tra: kết hợp trắc nghiệm khách quan và tự luận trong đó trắc nghiệm khoảng 30%, tự luận khoảng 70%.

2.4. Về đáp án và biểu điểm chấm

Xây dựng đáp án, biểu điểm, hướng dẫn chấm chi tiết. Đối với câu tự luận, căn cứ yêu cầu cần đạt; chuẩn kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra để chia nhỏ thang điểm ở từng nội dung cho thích hợp.

Thang điểm 10 là thang điểm cho toàn bài, mỗi ý hoặc câu hỏi có thể có giá trị điểm nhỏ nhất là 0,5.

3/- MÔN KHOA HỌC, LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

3.1. Về ma trận:

Nội dung kiểm tra, giáo viên cần tập trung vào kiến thức cốt lõi và yêu cầu cần đạt, không đánh đố, gây khó cho học sinh. Giáo viên xây dựng ma trận theo 4 mức độ trước khi thực hiện soạn đề kiểm tra.

3.2. Về nội dung:

Không kiểm tra, đánh giá vào các nội dung, các yêu cầu đã được giảm tải, các bài không dạy hoặc ở bài đọc thêm trong văn bản hướng dẫn điều chỉnh (công văn 5842/BGDĐT-VP ngày 1 tháng 9 năm 2011 về việc Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông và các nội dung hướng dẫn cụ thể đối với từng môn học);

Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích tích cực và vượt khó trong học tập, rèn luyện của các em; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan và toàn diện.

Giáo viên cần động viên, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động, trò chơi Đồ em hoặc các hoạt động thư giãn có liên quan đến kiến thức Khoa, Sử Địa ...

Khuyến khích giáo viên có nhiều hình thức tổ chức cho phụ huynh học sinh tiếp cận với lớp học trong việc phối hợp giáo dục các em.

Môn Khoa học: Kiểm tra cho điểm cuối học kì 1 và cuối năm.

Môn Lịch sử - Địa lí: Kiểm tra cho điểm cuối học kì I và cuối năm. Mỗi phân môn chiếm 50% số lượng kiến thức của bài kiểm tra.

3.3. Về hình thức:

Đề kiểm tra kết hợp cả hai hình thức: câu hỏi dạng trắc nghiệm khách quan và câu hỏi dạng tự luận. Số lượng câu hỏi không quá 8 câu cho mỗi bài kiểm tra. Đề kiểm tra có cấu trúc như sau:

3.3.1. Môn Khoa học:

- Câu hỏi trắc nghiệm (6 điểm) khoảng 60% số lượng câu hỏi, có đủ các dạng bài tập (trắc nghiệm nhiều lựa chọn, chọn đúng hoặc sai, điền khuyết, viết tiếp vào chỗ trống, đối chiếu cặp đôi, ...)

- Câu hỏi tự luận (4 điểm) khoảng 40% số lượng câu hỏi tùy theo đặc trưng bộ môn.

3.3.2. Môn Lịch sử - Địa lí:

- Phần Lịch sử (5 điểm):

- + Câu hỏi trắc nghiệm khoảng 30% số lượng câu hỏi.

- + Câu hỏi tự luận khoảng 20% số lượng câu hỏi.

- Phần Địa lí (5 điểm):

- + Câu hỏi trắc nghiệm khoảng 30% số lượng câu hỏi.

- + Câu hỏi tự luận khoảng 20% số lượng câu hỏi.

- Câu hỏi trắc nghiệm gồm cả phần Lịch sử và Địa lí có đủ các dạng bài tập (trắc nghiệm nhiều lựa chọn, chọn đúng hoặc sai, điền khuyết, viết tiếp vào chỗ trống, đối chiếu cặp đôi, ...)

- Ở mức 4 chỉ nên sử dụng 1 câu – hoặc nội dung Lịch sử hoặc nội dung Địa lí.

4/- MÔN TIN HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (LỚP 3)

4.1. Về ma trận:

Căn cứ vào nội dung chương trình để xây dựng ma trận và nội dung đề kiểm tra. Giáo viên xây dựng ma trận theo 3 mức độ (đối với lớp 1, 2, 3) và 4 mức độ (đối với lớp 4, 5) trước khi thực hiện soạn đề kiểm tra.

4.2. Về nội dung:

Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích tính tích cực và vượt khó trong học tập, rèn luyện của các em; đảm bảo công bằng, khách quan và toàn diện.

Đối với môn Tin học ở lớp 1, 2: Đây là hoạt động giáo dục theo nhu cầu, do đó việc tổ chức kiểm tra chỉ nhằm mục đích theo dõi sự tiến bộ của học sinh, kết quả không sử dụng để đánh giá kết quả học tập trong học kì của học sinh. Nội dung kiểm tra xoay quanh các năng lực học sinh đã được làm quen.

Đối với môn Tin học lớp 3: Môn tin học là môn học bắt buộc trong Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018 ở lớp 3 kể từ năm học 2022-2023, điểm kiểm tra được sử dụng để đánh giá kết quả học tập trong học kì của học sinh. Đề kiểm tra môn Tin học xoay quanh

các nội dung học sinh được học, có liên quan đến những vấn đề thực tế, xung quanh cuộc sống của học sinh. Các bài tập thực hành mang tính vừa sức, không đánh đố.

Đối với môn Tin học ở lớp 4, 5: Đây là môn học tự chọn trong Chương trình Giáo dục Phổ thông theo Quyết định 16/2006, do đó tổ chức kiểm tra lấy điểm, kết quả kiểm tra được sử dụng để đánh giá kết quả học tập trong học kì của học sinh (đối với các học sinh có đăng ký học tự chọn môn tin học). Nội dung kiểm tra bám sát kiến thức, kĩ năng học sinh được học trong học kì.

Đối với môn Công nghệ lớp 3: Đây là môn học bắt buộc trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, điểm kiểm tra được sử dụng để đánh giá kết quả học tập trong học kì của học sinh. Đề kiểm tra môn Công nghệ chú trọng đến khả năng vận dụng kiến thức vào xử lí các vấn đề trong thực tế, việc sử dụng các thiết bị công nghệ hằng ngày trong đời thường của học sinh.

3.3. Về hình thức:

*. Môn Tin học

- Đề kiểm tra kết hợp cả hai hình thức trắc nghiệm khách quan và tự luận hoặc bài tập thực hành trên máy theo tỉ lệ:

+ Trắc nghiệm (tỉ lệ 50% số điểm)

+ Tự luận hoặc bài tập thực hành trên máy (tỉ lệ 50% số điểm)

- Tỉ lệ khuyến nghị mức độ:

+ Mức 1: 50%, mức 2: 30%, mức 3: 20% (đối với lớp 1, 2, 3)

+ Mức 1: 40%, mức 2: 30%, mức 3: 20%, mức 4: 10%, (đối với lớp 4, 5)

*. Môn Công nghệ (lớp 3)

- Đề kiểm tra kết hợp cả hai hình thức câu hỏi trắc nghiệm khách quan và tự luận hoặc sản phẩm dự án theo tỉ lệ:

+ Các câu hỏi trắc nghiệm (tỉ lệ 50% số điểm)

+ Các câu hỏi tự luận hoặc sản phẩm dự án (tỉ lệ 50% số điểm)

- Tỉ lệ khuyến nghị mức độ: Mức 1: 50%, mức 2: 30%, mức 3: 20%.

5/- MÔN NGOẠI NGỮ 1

5.1. Về ma trận:

Xây dựng nội dung ma trận đề của từng khối lớp căn cứ vào nội dung dạy học và yêu cầu cần đạt/kiến thức, kĩ năng được quy định trong từng bộ tài liệu sách giáo khoa chính thức, không sử dụng nội dung trong các tài liệu/phần mềm hỗ trợ, để xác định yêu cầu cần đạt.

Phạm vi và nội dung kiểm tra đến thời điểm kết thúc học kì 1:

- Số lượng câu hỏi môn Ngoại ngữ 1 dành cho khối lớp 1, 2 và 3 theo tỉ lệ mức độ khó sau:

+ Mức 1: khoảng 50%,

+ Mức 2: khoảng 30%,

+ Mức 3: khoảng 20%.

- Số lượng câu hỏi môn Ngoại ngữ 1 dành cho khối lớp 4 và 5 theo tỉ lệ mức độ khó sau:

+ Mức 1: khoảng 40%,

+ Mức 2: khoảng 30%,

+ Mức 3: khoảng 20%.

+ Mức 4: khoảng 10%.

5.2. Về nội dung:

Việc đánh giá hoạt động học tập của học sinh phải bám sát mục tiêu và nội dung dạy học của Chương trình, dựa trên yêu cầu cần đạt đối với các kỹ năng giao tiếp ở từng cấp lớp, hướng tới việc giúp học sinh đạt được các bậc quy định về năng lực giao tiếp khi kết thúc các cấp tiểu học. Chỉ thực hiện việc kiểm tra định kì đối với môn Ngoại ngữ 1 ở khối lớp 3, 4 và 5; đối với khối lớp 1 và 2 chỉ tổ chức kiểm tra nhằm mục đích theo dõi sự tiến bộ của học sinh, kết quả không sử dụng để đánh giá kết quả học tập trong học kì của học sinh.

5.3. Về hình thức:

Kiểm tra 04 kỹ năng: nghe, nói, đọc và viết. Cụ thể:

- Thời lượng cho kiểm tra 3 kỹ năng nghe, đọc, viết là 35 phút.

- Thời lượng cho kiểm tra kỹ năng nói khoảng tối đa 3 phút/học sinh.

5.4. Về đáp án và biểu điểm chấm

Xây dựng đáp án, biểu điểm, hướng dẫn chấm chi tiết; đặc biệt với kỹ năng nói.

Thang điểm 10 là thang điểm cho mỗi kỹ năng (có thể có điểm lẻ 0,5 cho mỗi kỹ năng). Điểm ghi vào học bạ sẽ là điểm trung bình đã làm tròn số của 4 kỹ năng trên.

Số: 1570 / GDĐT

Cần Giờ, ngày 02 tháng 11 năm 2018

V/v hướng dẫn đánh giá
Học sinh cấp tiểu học
kể từ năm học 2018 – 2019

Kính gửi: - Hiệu trưởng các trường Tiểu học;
- Hiệu trưởng Chuyên Biệt Cần Thạnh.

Căn cứ công văn số 3694/GDĐT-TH ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn đánh giá học sinh cấp tiểu học kể từ năm học 2018-2019 (đính kèm);

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị như sau:

1. Hiệu trưởng các trường triển khai và chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc văn bản số 3694/GDĐT-TH ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh. Việc thực hiện đánh giá học sinh cấp Tiểu học kể từ năm học 2018-2019 được thực hiện theo căn cứ như trên cho đến khi có văn bản điều chỉnh, văn bản ban hành sau sẽ có giá trị phủ định các văn bản trước đó với từng nội dung thay đổi, điều chỉnh.

2. Lưu ý một số vấn đề sau đây khi thực hiện:

- Thời gian kiểm tra do Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường tiểu học sắp xếp cho phù hợp, hợp lý, cân đối giữa các khối lớp theo kế hoạch năm học.

- Đánh giá, Kiểm tra định kì nhằm đánh giá chất lượng dạy học sau khi kết thúc chương trình của từng lớp học. Tổ chức kiểm tra định kì là hoạt động đánh giá công tác giảng dạy của giáo viên và công tác quản lý của nhà trường. Thông qua hoạt động kiểm tra định kì nhà trường tổ chức rút kinh nghiệm, có kế hoạch giảng dạy phù hợp, kịp thời giúp đỡ học sinh trong gian đoạn cuối HKII. Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học của nhà trường đã đề ra.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh và có kế hoạch riêng phụ đạo học sinh yếu kém. Thông báo lịch kiểm tra đến cha mẹ học sinh và đề cha mẹ học sinh cùng nhà trường chăm lo sức khỏe và nhắc nhở học sinh học tập thật tốt. Tuyệt đối không chạy theo thành tích để đối phó, gây áp lực tạo không khí căng thẳng, nặng nề cho giáo viên, học sinh và gia đình các em.

- Các trường cần tổ chức kiểm tra nhẹ nhàng, thân thiện, thật nghiêm túc, chu đáo, công bằng và khách quan. Tuyệt đối không được nhắc bài, giải bài trong khi coi và tùy tiện nâng điểm, hạ điểm khi chấm bài làm của học sinh. Do đó, hiệu trưởng nhắc nhở giáo viên không tạo áp lực cho cha mẹ học sinh và các em học sinh trước khi

kiểm tra. Trong khi kiểm tra, Giáo viên coi kiểm tra tổ chức cho học sinh làm dưới dạng một bài kiểm tra bình thường, nhẹ nhàng, không gây căng thẳng.

- Trong quá trình tổ chức KTĐK Chủ tịch Hội đồng chủ trì các cuộc họp trước, trong và tổng kết kì kiểm tra (có biên bản cụ thể). Trong quá trình kiểm tra nhà trường cần thiết lập, ghi nhận đầy đủ các biên bản theo quy định của kì tổ chức kiểm tra định kì.

+ Nhà trường và giáo viên làm giám thị, giám khảo với Hội đồng phải cộng đồng trách nhiệm về tính khách quan, công bằng và chính xác của kì kiểm tra.

+ Các lớp giảng dạy theo mô hình trường học mới VNEN tiến hành kê bàn phục vụ công tác *kiểm tra* theo mô hình của lớp học truyền thống nhằm thuận tiện cho việc tổ chức kiểm tra.

- Trong công tác giáo dục cho trẻ khuyết tật:

+ **Trường Chuyên biệt Cần Thạnh:** Hiệu trưởng căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/08/2014, Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT, kế hoạch học tập cá nhân và các quy định đánh giá khác để chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kì theo quy định.

+ **Các trường tiểu học có học sinh khuyết tật học hòa nhập:** Căn cứ theo Kế hoạch học tập cá nhân của HS mà Hiệu trưởng quyết định HS nào được Kiểm tra theo đề chung và HS nào được kiểm tra theo đề riêng để đánh giá kết thúc giai đoạn học tập theo Kế hoạch học tập cá nhân của HS.

- Hiệu trưởng ra Quyết định phân công soạn đề, in đề. Đề kiểm tra trong quá trình soạn, *duyet in* (Hiệu trưởng kiểm tra, điều chỉnh cho đúng theo quy định rồi chọn đề chính thức và dự bị để ban hành tổ chức kiểm tra), phải bảo đảm chế độ mật (đảm bảo tính khách quan) và tất cả có biên bản, có quyết định phân công và có ký xác nhận trách nhiệm. Trong quá trình soạn đề Hiệu trưởng cần nghiên cứu và thực hiện đúng theo các văn bản về chỉ đạo cho công tác tổ chức kiểm tra định kì của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai. (Toàn bộ đề và đáp án lớp 2, 3, 4, 5 đều phải sử dụng chữ Times New Roman – 13 và mail toàn bộ đề kiểm tra và đáp án (đề chính) về tổ tiểu học – theo địa chỉ tổ tiểu học sau 1 tuần tổ chức kiểm tra định kì).

- **Đối với việc kiểm tra cuối năm học của học sinh khối 5:** Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm tra cấp huyện để hướng dẫn, chỉ đạo cho các đơn vị và phân công Cán bộ, Giáo viên trường THCS tham gia Hội đồng kiểm tra học sinh lớp 5 của các trường tiểu học.

- Các thành viên Hội đồng coi và chấm kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Đảm bảo thực hiện đúng các quy định về coi, chấm và giải quyết, xử lý một cách công bằng khiếu nại liên quan đến kết quả kiểm tra của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Hiệu trưởng chỉ đạo, tổ chức Kiểm tra định kì một cách chu đáo, kiểm tra, và xử lý các sai phạm để đảm bảo kết quả kiểm tra chính xác, đảm bảo chất lượng giáo dục tiểu học là niềm tin của gia đình và xã hội.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng triển khai đầy đủ văn bản này đến tất cả giáo viên trong nhà trường cùng toàn thể hội đồng sư phạm nắm vững yêu cầu, nhiệm vụ để thực hiện nghiêm túc Kiểm tra định kì ./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lãnh đạo (Đ/cThư, H.Mai);
- Các thành viên Tổ Tiểu học;
- Chuyên viên tổ THCS (Đ/C P.Long, Quang);
- Lưu: VT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Hoàng Mai

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 3694 /GDĐT – TH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 10 năm 2018

Về hướng dẫn đánh giá học sinh
cấp Tiểu học kể từ năm học
2018-2019.

Kính gửi : Trưởng Phòng Giáo dục & Đào tạo Quận, Huyện.

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học (TT30);

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (TT22);

Tiếp theo công văn số 364/GDĐT-TH ngày 13 tháng 2 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn ra đề kiểm tra định kì cấp Tiểu học (CV 364);

Công văn số 1135/GDĐT-TH ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn đánh giá cuối năm học và chuẩn bị tổng kết năm học cấp Tiểu học (CV 1135);

Công văn số 4509/GDĐT-TH ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn kiểm tra cuối học kì 1 năm học 2017 – 2018 cấp Tiểu học (CV 4509);

Công văn số 3779/GDĐT-TH ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra định kỳ giữa học kì 1 năm học 2017 – 2018 cấp Tiểu học (CV 37797);

Công văn số 1207/GDĐT-TH ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn đánh giá cuối năm học và chuẩn bị tổng kết năm học cấp Tiểu học (CV 1207);

Công văn số 4057/GDĐT-TH ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn kiểm tra cuối học kì 1 năm học 2016 – 2017 cấp Tiểu học (CV 4057);

Công văn số 4056/GDĐT-TH ngày 23/11/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (CV 4056);

Căn cứ kế hoạch và nhiệm vụ năm học;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn đánh giá học sinh cấp Tiểu học kể từ năm học 2018-2019 như sau:

Việc thực hiện đánh giá học sinh cấp Tiểu học kể từ năm học 2018-2019 được thực hiện theo các căn cứ như trên cho đến khi có văn bản điều chỉnh, văn bản ban hành sau sẽ

có giá trị phủ định các văn bản trước đó với từng nội dung thay đổi, điều chỉnh. Lưu ý một số vấn đề sau đây khi thực hiện:

1. Tổ chức ôn tập, phụ đạo cho học sinh

- Trường Tiểu học cần xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh và có kế hoạch phụ đạo riêng cho học sinh yếu kém; thông báo lịch kiểm tra, phối hợp cùng gia đình nhằm chuẩn bị các điều kiện học tập thật tốt cho học sinh. Tuyệt đối không chạy theo thành tích để đổi phỏ, gây áp lực tạo không khí căng thẳng, nặng nề cho giáo viên, học sinh và gia đình các em.
- Việc tổ chức ôn tập được thực hiện ngay trên lớp học, không giao bài tập về nhà đối với lớp học 2 buổi/ngày; không soạn đề cương, bài mẫu bắt buộc học sinh làm, không tổ chức học thuộc lòng bài tử, học vẹt. Giáo viên cần hướng dẫn cho học sinh cách tự học, ôn tập theo sách giáo khoa hiện đang sử dụng.

2. Việc đánh giá thường xuyên:

Thực hiện theo điều 6 của TT22

3. Việc đánh giá định kì về học tập

4.1. Giáo viên căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và chuẩn kiến thức, kĩ năng để đánh giá học sinh với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức: Hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành.

4.2. Về bài kiểm tra định kì các môn học

4.2.1. Việc ra đề bài kiểm tra định kì các môn học:

- Nội dung bài kiểm tra định kì các môn học phải đảm bảo:
 - + Phù hợp theo Chuẩn Kiến thức, Kỹ năng các môn học và định hướng phát triển năng lực học sinh, chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời thực hiện đúng các chỉ đạo, rút kinh nghiệm của các cấp quản lí giáo dục.
 - + Tường minh, chặt chẽ, khoa học.
 - + Có tính phân hóa cho từng đối tượng học sinh, được thiết kế theo 4 mức độ quy định tại điều 10 của Thông tư 22.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo cần tổ chức rút kinh nghiệm việc ra đề trong từng thời điểm và hướng dẫn, thống nhất lại cách lập ma trận, cách ra đề cho các trường tiểu học.
- Việc ra đề bài kiểm tra định kì cho các khối lớp được thực hiện theo quy định của TT22 và được cụ thể hóa tại mục 2 của CV4057 và mục II của CV364.
 - o Giáo viên phụ trách từng lớp gửi đề đề xuất của cá nhân trên cơ sở ma trận đề đã được tổ khối thống nhất và Hiệu trưởng phê duyệt.
 - o Tổ khối thảo luận các đề do giáo viên phụ trách đề xuất và thống nhất chọn hoặc biên soạn lại 3 đề trình hiệu trưởng phê duyệt
 - o Hiệu trưởng kiểm tra, điều chỉnh cho đúng theo quy định rồi chọn đề chính thức và dự bị để ban hành tổ chức kiểm tra.
- Các môn học được đánh giá định kì gồm các môn học theo điều 10, khoản 2, điểm b của TT22
- Việc thực hiện in sao đề phải đúng quy định và tuyệt đối bảo mật trong quá trình tổ chức kiểm tra định kỳ.
- Môn tiếng Anh và tiếng Hoa: Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn ra đề kiểm tra chung cho tất cả các khối.
- Môn tiếng Pháp: Tổ chức kiểm tra theo hướng dẫn riêng của Sở.

- Đề kiểm tra cần được Hiệu trưởng nhà trường xem xét cẩn thận, tránh sai sót.
Lưu ý: Khâu in ấn đề KTĐK phải được bảo mật (nếu in hoặc photo ở các đơn vị bên ngoài phải có hợp đồng trách nhiệm bảo mật).

4.2.2. Việc tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kì các môn học:

4.2.2.1. Thời gian kiểm tra định kỳ:

Thời gian tổ chức kiểm tra định kỳ các môn học căn cứ vào phân phối chương trình, chuẩn kiến thức kỹ năng của từng khối lớp. Tuy nhiên Phòng GD&ĐT có thể linh hoạt bố trí tránh cận các ngày lễ được Nhà nước quy định trong năm hoặc các ngày có ý nghĩa khác.

Thời gian kiểm tra do Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện hướng dẫn các trường tiểu học sắp xếp cho phù hợp, hợp lý, cân đối giữa các khối lớp theo kế hoạch năm học.

4.2.2.2. Tổ chức coi kiểm tra:

- ❖ Hiệu trưởng thành lập Hội đồng kiểm tra, tổ chức thực hiện và báo cáo về Phòng GD&ĐT quận/huyện; chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên lớp trên cùng tham gia coi kiểm tra (riêng đối với lớp 5 do giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên lớp khác khối cùng tham gia coi kiểm tra). Phân công giám thị theo tiêu chí: giáo viên chủ nhiệm lớp làm giám thị 2 và giáo viên lớp trên làm giám thị 1 (riêng với khối lớp 5 thì giám thị 1 sẽ là giáo viên lớp khác khối)
- ❖ **Đối với việc kiểm tra cuối năm học của học sinh khối 5:**
 - Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện:
 - + Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm tra cấp quận/huyện để hướng dẫn, chỉ đạo cho các đơn vị và phân công Cán bộ, Giáo viên trường THCS tham gia Hội đồng kiểm tra học sinh lớp 5 của các trường tiểu học.
 - + Thành lập Hội đồng kiểm tra học sinh lớp 5 của trường Tiểu học với thành phần như sau:
 - Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng trường Tiểu học.
 - Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó hiệu trưởng Trường Tiểu học.
 - Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng Trường THCS (hoặc 1 đại diện của trường THCS do Hiệu trưởng ủy nhiệm).
 - Các ủy viên là giáo viên trường tiểu học và các giáo viên Ngữ văn, Toán trường THCS.
 - Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức coi kiểm tra với sự tham gia của giáo viên trường trung học cơ sở trong vai trò giám sát.
 - Phân công giám thị theo tiêu chí: giáo viên chủ nhiệm lớp làm giám thị 2 và giáo viên lớp khác khối hoặc giáo viên THCS làm giám thị 1.
 - Yêu cầu các thành viên trong Hội đồng kiểm tra tuyệt đối không được nhắc bài, giải bài trong suốt quá trình kiểm tra;
- 4.2.2.3. Tổ chức chấm kiểm tra:**
 - Thực hiện đánh giá và nhận xét theo quy định tại thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

- ❖ Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên lớp trên cùng tham gia chấm bài kiểm tra (riêng với khối lớp 5 là giáo viên lớp khác khối).

❖ **Đối với việc kiểm tra cuối năm học của học sinh khối 5:**

Tùy theo đặc điểm và tình hình riêng của từng trường, Ban Chỉ đạo Kiểm tra quận/huyện sẽ hướng dẫn cho Hội đồng kiểm tra các trường tổ chức chấm bài kiểm tra của học sinh theo 1 trong 2 cách sau:

- Thành viên là giáo viên Ngữ văn và Toán THCS làm giám khảo để cùng chấm bài với giáo viên lớp 5.
- Thành viên Hội đồng là giáo viên Ngữ văn và Toán THCS chỉ chấm thẩm định theo xác suất từ 10% trở lên. Nếu điểm chấm thẩm định có sai lệch với giám khảo lớp 5 thì báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định.
Trường hợp có vấn đề bất thường thì báo cáo cho Chủ tịch Hội đồng để xem xét, đề xuất hướng xử lý thích hợp và báo cáo cho Ban Chỉ đạo Kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo quyết định.
- Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét những ưu điểm và góp ý những hạn chế, cho điểm cuối cùng theo thang điểm 10 (mười), không cho điểm 0 (không) và điểm thập phân (làm tròn số theo quy định).
- Giáo viên không được tùy tiện nâng điểm, hạ điểm khi chấm bài làm của học sinh.
- Phần hướng dẫn chấm phải rõ ràng và có đáp án chính xác.
- Sau khi có kết quả bài kiểm tra đánh giá định kì cuối năm học các môn học, các trường tiểu học phải phân công giáo viên tiếp nhận đơn của cha mẹ học sinh (nếu có) và hẹn thời gian trả lời chính xác. Các nội dung trả lời phải rõ ràng, cụ thể, đúng nội dung. Nhà trường luôn nhắc nhở giáo viên đón tiếp cha mẹ học sinh ân cần, thân thiện, tránh gây phiền hà cho cha mẹ học sinh. Ban Chỉ đạo kiểm tra của Phòng GD&ĐT tích cực hỗ trợ các trường tiểu học làm tốt công tác tiếp đón cha mẹ học sinh và giải quyết đơn khiếu nại (nếu có).

4. Việc đánh giá định kì về năng lực, phẩm chất:

Giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào các biểu hiện liên quan đến nhận thức, kĩ năng, thái độ trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng năng lực, phẩm chất của mỗi học sinh, tổng hợp theo các mức Tốt, đạt, cần cố gắng.

5. Đối với học sinh khuyết tật và học sinh học ở các lớp học linh hoạt: được đánh giá theo điều 12 của TT22.

6. Thực hiện hồ sơ đánh giá:

Thực hiện theo điều 13 của TT22 và công văn số 4056/GDDT-TH ngày 23/11/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Xét hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học

Thực hiện đúng các điều kiện theo điều 14 của TT22 và lưu ý Hiệu trưởng phải đảm bảo xem xét, quyết định việc lên lớp hoặc ở lại lớp của học sinh một cách chính xác, đúng trình độ của học sinh.

8. Nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh

- Các đơn vị tổ chức nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh theo đúng qui định tại điều 15 của TT22.
- Đối với khối 1, 2, 3, 4:

- + Hiệu trưởng thành lập Hội đồng nghiệm thu và bàn giao chất lượng giáo dục học sinh cuối năm của trường, báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- + Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm trao đổi với giáo viên sẽ nhận học sinh vào năm học tiếp theo về những nét nổi bật hoặc hạn chế của học sinh, bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của TT22.
- Trường phòng GD&ĐT chỉ đạo nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học lên lớp 6 phù hợp với điều kiện của địa phương.

10.Khen thưởng:

- Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn học sinh tự nhận xét, tham gia nhận xét bạn, nhóm bạn theo hướng dẫn của giáo viên; phối hợp và hướng dẫn cha mẹ học sinh tham gia vào quá trình đánh giá; tổng hợp và lập danh sách đề nghị hiệu trưởng tặng giấy khen cho học sinh.
- Việc khen thưởng được thực hiện theo điều 16 của TT22

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện triển khai đầy đủ các nội dung của văn bản này đến tất cả trường Tiểu học (kể cả các trường ngoài công lập, trường phổ thông nhiều cấp học). Hiệu trưởng các trường tiểu học tổ chức hướng dẫn cho tất cả thành viên hội đồng sư phạm nắm vững yêu cầu, nhiệm vụ để thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận

- Như trên.
- Giám đốc (để báo cáo)
- Lưu (VP,TiH)
-

(Đã kí)

Nguyễn Văn Hiếu

Số : 3694 /GDĐT – TH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 10 năm 2018

Về hướng dẫn đánh giá học sinh
cấp Tiểu học kể từ năm học
2018-2019.

Kính gửi : Trưởng Phòng Giáo dục & Đào tạo Quận, Huyện.

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học (TT30);

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (TT22);

Tiếp theo công văn số 364/GDĐT-TH ngày 13 tháng 2 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn ra đề kiểm tra định kì cấp Tiểu học (CV 364);

Công văn số 1135/GDĐT-TH ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn đánh giá cuối năm học và chuẩn bị tổng kết năm học cấp Tiểu học (CV 1135);

Công văn số 4509/GDĐT-TH ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn kiểm tra cuối học kì 1 năm học 2017 – 2018 cấp Tiểu học (CV 4509);

Công văn số 3779/GDĐT-TH ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra định kỳ giữa học kì 1 năm học 2017 – 2018 cấp Tiểu học (CV 3779);

Công văn số 1207/GDĐT-TH ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn đánh giá cuối năm học và chuẩn bị tổng kết năm học cấp Tiểu học (CV 1207);

Công văn số 4057/GDĐT-TH ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn kiểm tra cuối học kì 1 năm học 2016 – 2017 cấp Tiểu học (CV 4057);

Công văn số 4056/GDĐT-TH ngày 23/11/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (CV 4056);

Căn cứ kế hoạch và nhiệm vụ năm học;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn đánh giá học sinh cấp Tiểu học kể từ năm học 2018-2019 như sau:

Việc thực hiện đánh giá học sinh cấp Tiểu học kể từ năm học 2018-2019 được thực hiện theo các căn cứ như trên cho đến khi có văn bản điều chỉnh, văn bản ban hành sau sẽ có giá trị phủ định các văn bản trước đó với từng nội dung thay đổi, điều chỉnh. Lưu ý một số vấn đề sau đây khi thực hiện:

1. Tổ chức ôn tập, phụ đạo cho học sinh

- Trường Tiểu học cần xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh và có kế hoạch phụ đạo riêng cho học sinh yếu kém; thông báo lịch kiểm tra, phối hợp cùng gia đình nhằm chuẩn bị các điều kiện học tập thật tốt cho học sinh. Tuyệt đối không chạy theo thành tích để đối phó, gây áp lực tạo không khí căng thẳng, nặng nề cho giáo viên, học sinh và gia đình các em.
- Việc tổ chức ôn tập được thực hiện ngay trên lớp học, không giao bài tập về nhà đối với lớp học 2 buổi/ngày; không soạn đề cương, bài mẫu bắt buộc học sinh làm, không tổ chức học thuộc lòng bài tử, học vẹt. Giáo viên cần hướng dẫn cho học sinh cách tự học, ôn tập theo sách giáo khoa hiện đang sử dụng.

2. Việc đánh giá thường xuyên:

Thực hiện theo điều 6 của TT22

3. Việc đánh giá định kì về học tập

4.1. Giáo viên căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và chuẩn kiến thức, kĩ năng để đánh giá học sinh với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức: Hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành.

4.2. Về bài kiểm tra định kì các môn học

4.2.1. Việc ra đề bài kiểm tra định kì các môn học:

- Nội dung bài kiểm tra định kì các môn học phải đảm bảo:
 - + Phù hợp theo Chuẩn Kiến thức, Kỹ năng các môn học và định hướng phát triển năng lực học sinh, chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời thực hiện đúng các chỉ đạo, rút kinh nghiệm của các cấp quản lí giáo dục.
 - + Tường minh, chặt chẽ, khoa học.
 - + Có tính phân hóa cho từng đối tượng học sinh, được thiết kế theo 4 mức độ quy định tại điều 10 của Thông tư 22.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo cần tổ chức rút kinh nghiệm việc ra đề trong từng thời điểm và hướng dẫn, thống nhất lại cách lập ma trận, cách ra đề cho các trường tiểu học.
- Việc ra đề bài kiểm tra định kì cho các khối lớp được thực hiện theo quy định của TT22 và được cụ thể hóa tại mục 2 của CV4057 và mục II của CV364.
 - o Giáo viên phụ trách từng lớp gửi đề đề xuất của cá nhân trên cơ sở ma trận đề đã được tổ khối thống nhất và Hiệu trưởng phê duyệt.
 - o Tổ khối thảo luận các đề do giáo viên phụ trách đề xuất và thống nhất chọn hoặc biên soạn lại 3 đề trình hiệu trưởng phê duyệt
 - o Hiệu trưởng kiểm tra, điều chỉnh cho đúng theo quy định rồi chọn đề chính thức và dự bị để ban hành tổ chức kiểm tra.
- Các môn học được đánh giá định kì gồm các môn học theo điều 10, khoản 2, điểm b của TT22
- Việc thực hiện in sao đề phải đúng quy định và tuyệt đối bảo mật trong quá trình tổ chức kiểm tra định kỳ.

- Môn tiếng Anh và tiếng Hoa: Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn ra đề kiểm tra chung cho tất cả các khối.
- Môn tiếng Pháp: Tổ chức kiểm tra theo hướng dẫn riêng của Sở.
- Đề kiểm tra cần được Hiệu trưởng nhà trường xem xét cẩn thận, tránh sai sót.

Lưu ý: Khâu in ấn đề KTĐK phải được bảo mật (nếu in hoặc photo ở các đơn vị bên ngoài phải có hợp đồng trách nhiệm bảo mật).

4.2.2. Việc tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kì các môn học:

4.2.2.1. Thời gian kiểm tra định kỳ:

Thời gian tổ chức kiểm tra định kỳ các môn học căn cứ vào phân phối chương trình, chuẩn kiến thức kỹ năng của từng khối lớp. Tuy nhiên Phòng GD&ĐT có thể linh hoạt bố trí tránh cận các ngày lễ được Nhà nước quy định trong năm hoặc các ngày có ý nghĩa khác.

Thời gian kiểm tra do Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện hướng dẫn các trường tiểu học sắp xếp cho phù hợp, hợp lý, cân đối giữa các khối lớp theo kế hoạch năm học.

4.2.2.2. Tổ chức coi kiểm tra:

- ❖ Hiệu trưởng thành lập Hội đồng kiểm tra, tổ chức thực hiện và báo cáo về Phòng GD&ĐT quận/huyện; chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên lớp trên cùng tham gia coi kiểm tra (riêng đối với lớp 5 do giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên lớp khác khối cùng tham gia coi kiểm tra). Phân công giám thị theo tiêu chí: giáo viên chủ nhiệm lớp làm giám thị 2 và giáo viên lớp trên làm giám thị 1 (riêng với khối lớp 5 thì giám thị 1 sẽ là giáo viên lớp khác khối)
- ❖ **Đối với việc kiểm tra cuối năm học của học sinh khối 5:**
 - Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện:
 - + Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm tra cấp quận/huyện để hướng dẫn, chỉ đạo cho các đơn vị và phân công Cán bộ, Giáo viên trường THCS tham gia Hội đồng kiểm tra học sinh lớp 5 của các trường tiểu học.
 - + Thành lập Hội đồng kiểm tra học sinh lớp 5 của trường Tiểu học với thành phần như sau:
 - Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng trường Tiểu học.
 - Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó hiệu trưởng Trường Tiểu học.
 - Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng Trường THCS (hoặc 1 đại diện của trường THCS do Hiệu trưởng ủy nhiệm).
 - Các ủy viên là giáo viên trường tiểu học và các giáo viên Ngữ văn, Toán trường THCS.
 - Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức coi kiểm tra với sự tham gia của giáo viên trường trung học cơ sở trong vai trò giám sát.
 - Phân công giám thị theo tiêu chí: giáo viên chủ nhiệm lớp làm giám thị 2 và giáo viên lớp khác khối hoặc giáo viên THCS làm giám thị 1.

- Yêu cầu các thành viên trong Hội đồng *kiểm tra* tuyệt đối không được nhắc bài, giải bài trong suốt quá trình kiểm tra;

4.2.2.3. Tổ chức chấm kiểm tra:

- Thực hiện đánh giá và nhận xét theo quy định tại thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

❖ Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên lớp trên cùng tham gia chấm bài kiểm tra (riêng với khối lớp 5 là giáo viên lớp khác khối).

❖ Đối với việc kiểm tra cuối năm học của học sinh khối 5:

Tùy theo đặc điểm và tình hình riêng của từng trường, Ban Chỉ đạo Kiểm tra quận/huyện sẽ hướng dẫn cho Hội đồng kiểm tra các trường tổ chức chấm bài kiểm tra của học sinh theo 1 trong 2 cách sau:

- Thành viên là giáo viên Ngữ văn và Toán THCS làm giám khảo để cùng chấm bài với giáo viên lớp 5.
- Thành viên Hội đồng là giáo viên Ngữ văn và Toán THCS chỉ chấm thẩm định theo xác suất từ 10% trở lên. Nếu điểm chấm thẩm định có sai lệch với giám khảo lớp 5 thì báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định.
Trường hợp có vấn đề bất thường thì báo cáo cho Chủ tịch Hội đồng để xem xét, đề xuất hướng xử lý thích hợp và báo cáo cho Ban Chỉ đạo Kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo quyết định.
- Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét những ưu điểm và góp ý những hạn chế, cho điểm cuối cùng theo thang điểm 10 (mười), không cho điểm 0 (không) và điểm thập phân (làm tròn số theo quy định).
- Giáo viên không được tùy tiện nâng điểm, hạ điểm khi chấm bài làm của học sinh.
- Phản hướng dẫn chấm phải rõ ràng và có đáp án chính xác.
- Sau khi có kết quả bài kiểm tra đánh giá định kì cuối năm học các môn học, các trường tiểu học phải phân công giáo viên tiếp nhận đơn của cha mẹ học sinh (nếu có) và hẹn thời gian trả lời chính xác. Các nội dung trả lời phải rõ ràng, cụ thể, đúng nội dung. Nhà trường luôn nhắc nhở giáo viên đón tiếp cha mẹ học sinh ân cần, thân thiện, tránh gây phiền hà cho cha mẹ học sinh. Ban Chỉ đạo kiểm tra của Phòng GD&ĐT tích cực hỗ trợ các trường tiểu học làm tốt công tác tiếp đón cha mẹ học sinh và giải quyết đơn khiếu nại (nếu có).

4. Việc đánh giá định kì về năng lực, phẩm chất:

Giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào các biểu hiện liên quan đến nhận thức, kỹ năng, thái độ trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng năng lực, phẩm chất của mỗi học sinh, tổng hợp theo các mức Tốt, đạt, cần cố gắng.

5. Đối với học sinh khuyết tật và học sinh học ở các lớp học linh hoạt: được đánh giá theo điều 12 của TT22.

6. Thực hiện hồ sơ đánh giá:

Thực hiện theo điều 13 của TT22 và công văn số 4056/GDDT-TH ngày 23/11/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Xét hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học

Thực hiện đúng các điều kiện theo điều 14 của TT22 và lưu ý Hiệu trưởng phải đảm bảo xem xét, quyết định việc lên lớp hoặc ở lại lớp của học sinh một cách chính xác, đúng trình độ của học sinh.

8. Nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh

- Các đơn vị tổ chức nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh theo đúng qui định tại điều 15 của TT22.
- Đối với khối 1, 2, 3, 4:
 - + Hiệu trưởng thành lập Hội đồng nghiệm thu và bàn giao chất lượng giáo dục học sinh cuối năm của trường, báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Giáo dục và Đào tạo.
 - + Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm trao đổi với giáo viên sẽ nhận học sinh vào năm học tiếp theo về những nét nổi bật hoặc hạn chế của học sinh, bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của TT22.
- Trưởng phòng GD&ĐT chỉ đạo nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học lên lớp 6 phù hợp với điều kiện của địa phương.

10. Khen thưởng:

- Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn học sinh tự nhận xét, tham gia nhận xét bạn, nhóm bạn theo hướng dẫn của giáo viên; phối hợp và hướng dẫn cha mẹ học sinh tham gia vào quá trình đánh giá; tổng hợp và lập danh sách đề nghị hiệu trưởng tặng giấy khen cho học sinh.
- Việc khen thưởng được thực hiện theo điều 16 của TT22

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện triển khai đầy đủ các nội dung của văn bản này đến tất cả trường Tiểu học (kể cả các trường ngoài công lập, trường phổ thông nhiều cấp học). Hiệu trưởng các trường tiểu học tổ chức hướng dẫn cho tất cả thành viên hội đồng sư phạm nắm vững yêu cầu, nhiệm vụ để thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận

- Như trên.
- Giám đốc (để báo cáo)
- Lưu (VP, TtH)
-

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hiếu

